

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAM ĐỊNH
KHOA SƯ PHẠM KỸ THUẬT

Th.S NGUYỄN THẾ MẠNH - TS. NGUYỄN VĂN HÙNG
TS. PHẠM NGỌC UYÊN

GIÁO TRÌNH
THỰC TẬP SƯ PHẠM
(Giáo trình lưu hành nội bộ)

NAM ĐỊNH - 2010

MỤC LỤC

Lời nói đầu	Error! Bookmark not defined.
Học phần: Thực tập sư phạm I	5
Chương 1: Những vấn đề chung về thực tập sư phạm	6
1. Khái niệm chung về thực tập sư phạm	6
1.1. Định nghĩa	6
1.2. Đặc điểm TTSP của giáo sinh SPKT	8
1.3. Vai trò của TTSP	10
2. Mục đích, yêu cầu của TTSP	18
2.1. Mục đích của TTSP	18
2.2. Yêu cầu của TTSP	21
3. Những nguyên tắc của TTSP	22
3.1. TTSP cần thực hiện được yêu cầu của quá trình dạy học	22
3.2. Đảm bảo tính nghề nghiệp trong đào tạo	22
3.3. Đảm bảo học lý luận gắn liền với thực tập sư phạm	23
3.4. Đảm bảo tính hệ thống, liên tục, hợp lý, toàn diện	23
3.5. Đảm bảo được tính thống nhất trong đánh giá tự đánh giá thực tập sư phạm	23
4. Nội dung TTSP	25
4.1. Thực tập dạy học các môn học kỹ thuật nghề nghiệp	25
4.2. Thực tập công tác chủ nhiệm lớp	26
4.3. Thực tập tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện	27
5. Hình thức thực tập sư phạm	29
5.1. Khái niệm về hình thức TTSP	29
5.2. Các hình thức TTSP	29
5.3. Phương thức thực hiện	35
6. Đánh giá quá trình và kết quả của TTSP	36
6.1. Mục tiêu của sự đánh giá quá trình và kết quả của TTSP	36
6.2. Các nguyên tắc đánh giá	36
6.3. Căn cứ để đánh giá	36
6.4. Phương pháp đánh giá	37
7. Tổ chức thực hiện TTSP	37
7.1. Lập kế hoạch TTSP	37

7.2. Triển khai thực hiện.....	39
7.3. Theo dõi, điều chỉnh kế hoạch TTSP	40
8. Quản lý thực tập sư phạm.....	40
8.1. Khái niệm về quản lý thực tập sư phạm	40
8.2. Nội dung của công tác quản lý hoạt động thực tập sư phạm.....	54
8.3. Nguyên tắc quản lý thực tập sư phạm	58
8.4. Phương pháp quản lý thực tập sư phạm	59
8.5. Các yếu tố ảnh hưởng tới việc quản lý thực tập sư phạm	60
Chương 2: Những biểu mẫu sử dụng trong thực tập sư phạm	62
2.1. Một số mẫu sử dụng trong dạy học	62
2.2. Hướng dẫn đánh giá kết quả công tác chủ nhiệm lớp (10 điểm).....	68
2.3. bản thu hoạch thực tập sư phạm	69
2.4. Sổ ghi nhật ký thực tập sư phạm	70
2.5. Tổng kết thực tập sư phạm Đoàn.....	71
2.6. Hướng dẫn các bước thực hiện nội dung thực tập sư phạm.....	71
Chương 3: Các bài thực tập sư phạm	74
Bài 1: Tìm hiểu hoạt động dạy học, các mặt giáo dục toàn diện trong các trường THCN và dạy nghề.....	74
1.1. Mục tiêu.....	74
1.2. Nội dung tìm hiểu	74
1.3. Viết thu hoạch về những nội dung trên	111
1.4. Đánh giá kết quả thực hiện.....	112
Bài 2: Dự giờ rút kinh nghiệm, trao đổi, học tập kinh nghiệm giảng dạy của GV	112
2.1. Mục tiêu.....	112
2.2. Nội dung thực hiện	113
2.3. Báo cáo kết quả thực hiện.....	118
2.4. Đánh giá kết quả thực hiện	118
Bài 3: Giảng tập bài học lý thuyết nghề	118
3.1. Mục tiêu.....	118
3.2. Nội dung thực hiện	118
3.3. Rút kinh nghiệm	119
Bài 4: Giảng tập bài học thực hành nghề, mô đun	120

4.1. Mục tiêu.....	120
4.2. Nội dung thực hiện.....	120
4.3. Rút kinh nghiệm.....	120
Bài 5: Nghiên cứu và xây dựng kế hoạch công tác chủ nhiệm.....	121
5.1. Nghiên cứu tình hình hoạt động của một lớp học sinh.....	121
5.2. Xây dựng kế hoạch cho công tác chủ nhiệm lớp.....	128
Học phần: Thực tập sư phạm II.....	131
Bài 6: Thực tập dạy học lý thuyết nghề.....	131
6.1. Mục tiêu.....	131
6.2. Nội dung thực hiện.....	134
6.3. Báo cáo kết quả thực hiện.....	156
6.4. Đánh giá kết quả thực hiện.....	156
Bài 7: Thực tập dạy học thực hành nghề, mô đun.....	156
7.1. Mục tiêu.....	156
7.2. Nội dung thực hiện.....	157
7.3. Báo cáo kết quả thực hiện.....	162
7.4. Đánh giá kết quả thực hiện.....	162
Bài 8: Công tác giáo viên chủ nhiệm.....	163
8.1 Mục tiêu.....	163
8.2. Nội dung thực hiện.....	163
8.3. Báo cáo kết quả thực hiện.....	171
8.4. Đánh giá kết quả thực hiện.....	171
Bài 9: Tham gia các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường.....	171
9.1. Mục tiêu.....	171
9.2. Nội dung thực hiện.....	171
9.3. Báo cáo kết quả thực hiện.....	177
9.4. Đánh giá kết quả thực hiện.....	177
Tài liệu tham khảo.....	179

LỜI NÓI ĐẦU

Nhà giáo là chủ thể thực hiện các nhiệm vụ dạy học và giáo dục trong nhà trường và các cơ sở giáo dục khác. Sau này để có thể thực hiện được toàn bộ các nhiệm vụ giáo dục - đào tạo như đã quy định trong nội dung của văn bản Luật Giáo dục - 2005 và Luật Dạy nghề - 2007 khi đã trở thành giáo viên dạy nghề, sinh viên SPKT phải được đào tạo không chỉ những tri thức chuyên môn về khoa học công nghệ mà còn cả về nghiệp vụ sư phạm dạy nghề nữa. Hoạt động đào tạo về nghiệp vụ sư phạm trong nhà trường SPKT được thực hiện thông qua dạy học các môn Tâm lý học nghề nghiệp, Giáo dục học nghề nghiệp, Kỹ năng sư phạm, Phương pháp dạy học bộ môn, Giao tiếp sư phạm, Phương tiện dạy học và Thực tập sư phạm nhằm làm hình thành cho sinh viên một hệ thống tri thức, kỹ năng, thái độ sư phạm, phát triển năng lực SPKT, bồi dưỡng lý tưởng cũng như đạo đức, nhân cách nhà giáo.

Thực tập sư phạm với tư cách là hoạt động thực hành về nghiệp vụ sư phạm của giáo sinh SPKT được tổ chức nhằm làm hình thành năng lực thực hiện nhiệm vụ dạy nghề và phát triển những phẩm chất tâm lý cần thiết của kỹ năng dạy học, kỹ năng giáo dục, kỹ năng quản lý giáo dục, kỹ năng giao tiếp sư phạm, kỹ năng chế tác - sử dụng phương tiện dạy học, kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục nghề nghiệp, kỹ năng tự làm hoàn thiện để giữ vững nhân cách sư phạm cho giáo viên dạy nghề (GVĐN).

Giáo trình này được biên soạn trên cơ sở chương trình khung đào tạo hệ Đại học Sư phạm Kỹ thuật mà nội dung của nó là những đơn vị tri thức cơ bản, hiện đại và có hệ thống về thực tập sư phạm. Những vấn đề cốt lõi của tri thức về TTSP được trình bày trong hai phần gồm ba chương: Chương 1: Những vấn đề chung về TTSP. Chương 2: Những mẫu biểu được sử dụng trong TTSP. Chương 3: Các bài TTSP. Nội dung của giáo trình là những đơn vị tri thức cơ bản, hiện đại, có hệ thống về TTSP mà việc nắm vững chúng sẽ đảm bảo cho sinh viên có được những tiền đề tâm lý thuận lợi để phát triển năng lực thực hiện nhiệm vụ dạy nghề cho mình.

Giáo trình TTSP được biên soạn một cách cẩn trọng, nhiệt tâm và dày công của tập thể các tác giả. Có thể trong giáo trình này vẫn còn những khiếm khuyết, hạn chế nào đó. Rất mong nhận được những đóng góp của bạn đọc.

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn.

Tập thể các tác giả

Học phần: Thực tập sư phạm I

Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ THỰC TẬP SƯ PHẠM

1. KHÁI NIỆM CHUNG VỀ THỰC TẬP SƯ PHẠM

Thực tập sư phạm là hoạt động giáo dục đặc thù của các trường sư phạm nhằm làm hình thành, phát triển những phẩm chất và năng lực cần thiết của nhân cách nhà giáo cho giáo sinh tương lai theo mục tiêu đào tạo đã đề ra.

1.1. Định nghĩa

Thực tập sư phạm kỹ thuật là quá trình thực hành về nghiệp vụ sư phạm trong thực tiễn tập giải quyết nhiệm vụ GD - ĐT giáo sinh ở trường sư phạm kỹ thuật hay các cơ sở dạy nghề nhằm làm hình thành kỹ năng, năng lực, kiến thức, thái độ SPKT và những phẩm chất nhân cách cần thiết của người giáo viên dạy nghề. Nhà giáo là chủ thể thực hiện nhiệm vụ dạy học và giáo dục trong nhà trường hoặc các cơ sở giáo dục khác. Về sau này để thực hiện tốt các nhiệm vụ sư phạm kỹ thuật như đã quy định trong Luật giáo dục - 2005, Luật dạy nghề - 2007, hiện tại sinh viên trong các trường sư phạm được đào tạo không chỉ về các đơn vị kiến thức chuyên môn thuộc các lĩnh vực khoa học - công nghệ mà còn cả về nghiệp vụ sư phạm dạy nghề nữa. Lĩnh vực đào tạo về nghiệp vụ trong các trường sư phạm có nhiệm vụ làm hình thành những kiến thức về dạy học cũng như giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng, đạo đức, phát triển năng lực sư phạm và rèn luyện kỹ năng, nghệ thuật sư phạm cho giáo sinh. Lĩnh vực đào tạo sư phạm học được bao gồm việc tổ chức dạy học các bộ môn giáo dục học nghề nghiệp, tâm lý học sư phạm kỹ thuật nghề nghiệp, lý luận dạy học, phương pháp dạy học bộ môn, kỹ năng sư phạm, giao tiếp sư phạm, phương tiện dạy học và thực tập sư phạm.

Vấn đề lý luận và thực tiễn của thực tập sư phạm được các nhà nghiên cứu xem xét dưới nhiều góc độ khác nhau. Có nhà nghiên cứu cho rằng thực tập sư phạm là hoạt động thực tiễn của giáo sinh tại các trường phổ thông sau phần học lý thuyết về nghề sư phạm nhằm mục đích củng cố, nâng cao nhận thức và hình thành lòng yêu nghề dạy học, kỹ năng áp dụng các kiến thức vào thực tiễn, biết rèn luyện kỹ năng dạy học, biết thực hiện công tác chủ nhiệm. Nội dung của thực tập sư phạm đòi hỏi chủ thể phải biết vận dụng tổng hợp các kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ SPKT - DN đã được trang bị vào thực hiện một hoạt động cụ thể theo từng loại hình của công tác giáo dục

và giảng dạy. Theo quan niệm trên, thực tập sư phạm là một loại hoạt động thực hành của giáo sinh các trường sư phạm và được tiến hành ở các cơ sở thực tập sư phạm.

Thực tập sư phạm với tư cách là một công đoạn quan trọng trong quá trình đào tạo người giáo viên với thời gian mà giáo sinh được tiếp xúc trực tiếp với thế giới sinh động của hoạt động nghề nghiệp nhằm giúp cho các em có điều kiện cần thiết để có thể củng cố, nâng cao, mở rộng các kiến thức, rèn luyện kỹ năng ở trường sư phạm. Thực tập sư phạm được coi là giai đoạn kiểm tra sự chuẩn bị về mặt lý luận cũng như thực hành của giáo sinh đối với việc độc lập thực hiện công tác của người GVĐN của họ và hình thành những khả năng rộng lớn trong khi sáng tạo giải quyết những nhiệm vụ giáo dục - giáo dưỡng của người giáo viên tương lai. Như vậy, thực tập sư phạm đã thực sự trở thành một loại hoạt động thực hành nhằm tìm kiếm phương thức vận dụng kiến thức, kỹ năng, hình thành năng lực độc lập giải quyết các nhiệm vụ giáo dục - đào tạo của giáo sinh. Ở góc độ quản lý, thông qua thực tập sư phạm, lãnh đạo nhà trường và giảng viên có thể xác định rõ được mức độ chuẩn bị về lý luận và năng lực thực hành của giáo sinh cho công việc tương lai của họ sau này như thế nào?

Thực tập sư phạm được coi là khâu hết sức quan trọng trong quá trình đào tạo năng lực thực hiện hoạt động sư phạm - dạy nghề cho người giáo viên trong tương lai. Các nhà nghiên cứu đã khẳng định rằng tất cả sinh viên các trường đại học sư phạm trong quá trình học tập đều phải tham gia thực tập sư phạm từ năm thứ nhất - từ đầu học kỳ II. Đó là điều kiện cần thiết để có thể làm hình thành nên khuynh hướng nghề nghiệp - sư phạm, hình thành nhân cách của người giáo viên. Theo quan niệm trên, thực tập sư phạm được tiến hành trong suốt quá trình đào tạo giáo viên ở trường sư phạm cũng như ở các cơ sở giáo dục - đào tạo, các trường thực hành của trường SPKT.

Thực tập sư phạm đã trở thành một khâu quan trọng trong chương trình đào tạo người giáo viên tương lai khi xem xét nó như một quá trình dạy học để thực hiện những nhiệm vụ dạy học cơ bản như rèn luyện kỹ năng, kiểm tra và đánh giá kết quả tổng hợp của cả khoá học của giáo sinh sư phạm vì vậy, toàn bộ nội dung của thực tập sư phạm được thực hiện theo đúng như những nguyên tắc và phương pháp dạy học. Thực tập sư phạm được coi là một bước quan trọng trong quy trình hình thành năng lực sư phạm dạy nghề mà giáo sinh có thể tiến hành rèn luyện kỹ năng sư phạm cho mình bằng việc thực hiện một cách tương đối độc lập nhiệm vụ dạy học và giáo dục. Như vậy, việc rèn luyện kỹ năng sư phạm được tiến hành trong suốt quá trình đào tạo

giáo viên và thực tập sư phạm lại là một giai đoạn luyện tập đặc biệt nhằm nâng cao trình độ của kỹ năng sư phạm đó ở trên đối tượng thực.

Thực tập sư phạm được coi là hoạt động thực hành của giáo sinh trong mối quan hệ tương tác với các yếu tố khác của quá trình sư phạm. Khi giáo sinh tiến hành thực hiện nhiệm vụ thực tập sư phạm là lúc họ đang tham gia trực tiếp vào các mối quan hệ giáo dục - đào tạo mới như môi trường mới, thầy mới, trò mới, công việc mới và vị thế mới. Trong các mối quan hệ mới đó để có thể thích nghi, họ phải biết suy nghĩ đúng khi huy động tất cả những gì đã được chuẩn bị và vận dụng chúng một cách linh hoạt, sáng tạo vào giải quyết các tình huống sư phạm không quen thuộc. Quan niệm trên đã nhấn mạnh rằng, dạy học và giáo dục luôn là hoạt động đa dạng vừa có tính khoa học vừa có tính nghệ thuật, tính phát triển nhân cách. Dạy học không phải được thực hiện bằng cách bắt hoạt động học thích ứng với hoạt động dạy mà làm cho chủ thể dạy phải biết tiến hành thao tác sư phạm sao cho thích ứng với tính chất của hoạt động học. Thực tập sư phạm được coi là quá trình thích ứng của giáo sinh với các nhiệm vụ giáo dục và đào tạo của người giáo viên. Sự thích ứng này chỉ có được khi giáo sinh biết cách tiến hành chuẩn bị tâm thế sẵn sàng cho thực tập sư phạm, có điều kiện tinh thần, ý chí cần thiết để rèn luyện kỹ năng sư phạm.

Từ những phân tích trên, có thể hiểu thực tập sư phạm kỹ thuật là hoạt động thực hành về nghiệp vụ sư phạm kỹ thuật - dạy nghề của giáo sinh sư phạm kỹ thuật nhằm làm hình thành và phát triển phẩm chất tâm lý cần thiết của năng lực sư phạm kỹ thuật, những kỹ năng cơ bản để tổ chức tốt hoạt động dạy học cũng như giáo dục và những phẩm chất nhân cách cơ bản của người giáo viên dạy nghề.

1.2. Đặc điểm TTSP của giáo sinh SPKT

Thực tập sư phạm được coi là một nội dung thuộc chương trình đào tạo về mặt sư phạm kỹ thuật cho giáo sinh ở các trường Cao đẳng và Đại học Sư phạm Kỹ thuật. Việc tiến hành thực hiện hệ thống các nhiệm vụ TTSP của giáo sinh cũng có những nét đặc trưng nhất định của nó. Mục tiêu TTSP của giáo sinh SPKT là góp phần làm hình thành, rèn luyện và phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục, năng lực quản lý hoạt động giáo dục - đào tạo, năng lực giao tiếp sư phạm, năng lực sử dụng phương tiện dạy học kỹ thuật - nghề nghiệp, kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục ở các trường kỹ thuật - Dạy nghề.

1.2.1. TTSP là hoạt động thực hành

TTSP của giáo sinh SPKT là hoạt động thực hành rèn luyện nghiệp vụ sư phạm một cách đặc biệt. Bản chất của TTSP là hoạt động thực hành vận dụng toàn bộ hệ thống những tri thức về sư phạm kỹ thuật của giáo sinh vào giải quyết những nhiệm vụ thực tập dạy học, tập giáo dục toàn diện, tổ chức - quản lý, nghiên cứu khoa học nhằm làm hình thành và phát triển những phẩm chất cũng như năng lực của người giáo viên dạy nghề dưới sự tổ chức, chỉ đạo của giảng viên khoa sư phạm kỹ thuật và các giảng viên chuyên môn của các khoa công nghệ chuyên ngành của trường SPKT. Hoạt động thực tập này có thể được thực hiện trên đối tượng học sinh các trường sơ cấp nghề - Trung cấp nghề - Cao đẳng nghề hay học sinh các lớp công nhân - Trung cấp - Cao đẳng trong trường SPKT và các trường TCCN. Chủ thể của hoạt động TTSP là các giáo sinh SPKT. Họ phải có thái độ tích cực, độc lập, sáng tạo, hăng say và thiết thân đối với việc giải quyết toàn bộ các nhiệm vụ thực tập giảng dạy cũng như giáo dục toàn diện, tổ chức - quản lý, giao tiếp sư phạm, nghiên cứu tâm lý học sinh và làm công tác chủ nhiệm lớp. Giảng viên của khoa sư phạm kỹ thuật, các giảng viên của các khoa công nghệ thông tin - cơ khí - điện - kinh tế, v.v.. Của trường SPKT là người thiết kế, tổ chức, chỉ đạo quá trình thi công thực hiện các nhiệm vụ TTSP của giáo sinh một cách khoa học, hiện thực, có hiệu quả và được điều khiển bằng tư duy quản lý TTSP trên cơ sở các phương tiện - điều kiện xác định.

1.2.2. TTSP là một hoạt động đa dạng

Hoạt động của người giáo viên các trường TCCN - DN và hoạt động TTSP của giáo sinh có cùng một cấu trúc, tuân thủ cấu trúc vĩ mô của hoạt động - giao tiếp. Điều đó có nghĩa là hoạt động SPKTDN, giao tiếp SPKTDN có quan hệ với nhau, tuân thủ cấu trúc chung của hoạt động sư phạm. Người giáo viên ở các trường TCCN - DN phải làm những việc gì và phải thực hiện những mối quan hệ nào thì người giáo sinh cũng phải tập giải quyết toàn bộ các nhiệm vụ của các hoạt động và giao tiếp sư phạm đó trong quá trình TTSP của mình một cách cụ thể, hiện thực, trực tiếp dưới sự chỉ đạo của giảng viên nhằm làm phát triển hệ thống các phẩm chất, năng lực sư phạm cho nhân cách của mình. Chỉ khi nào người giáo sinh đã thực hiện một cách có chất lượng toàn bộ nhiệm vụ thực tập giảng dạy, giáo dục toàn diện, tổ chức - quản lý, giao tiếp sư phạm, chế tác - sử dụng đồ dùng - trang thiết bị - kỹ thuật dạy học, nghiên cứu tâm

lý học sinh, tạo lập môi trường sư phạm thì năng lực sư phạm của họ mới được hình thành.

1.2.3. TTSP có đối tượng xác định

Đối tượng của hoạt động thực tập sư phạm là quá trình giải quyết hệ thống các nhiệm vụ thực tập giảng dạy, giáo dục, quản lý, giao tiếp sư phạm, nghiên cứu khoa học và chế tác - sử dụng phương tiện dạy học của giáo sinh. Học sinh học nghề ngắn hạn cũng như dài hạn có sự đa dạng về trình độ nhận thức, đặc điểm tâm - sinh lý nhưng đều được định hướng vào thực hiện mục tiêu chung là học nghề để sau này tham gia vào cuộc sống lao động nghề nghiệp. Vì vậy, học sinh rất tích cực và linh hoạt trong quá trình học các bài học lý thuyết cũng như thực hành nghề. Tuy nhiên, mọi học sinh học nghề đến trường nghề đều đi từ nhiều vùng quê khác nhau nên có những điểm khác biệt trong phong cách học tập cũng như cách ứng xử. Về cơ bản, học sinh phải giải quyết nhiệm vụ một cách tự lập, sống xa gia đình. Do lưu lượng học sinh học nghề phát triển nhanh trong những năm vừa qua nên ký túc xá của trường dạy nghề không đủ đáp ứng nhu cầu về nhà ở, họ phải đi tự tìm kiếm chỗ trọ làm cho công tác quản lý, giáo dục học sinh gặp nhiều khó khăn khi tiến hành giải quyết các nhiệm vụ giáo dục và đào tạo.

Theo số liệu thống kê của các nhà nghiên cứu thì số lượng GVĐN có tăng hàng năm nhưng phần lớn họ đều là người học từ các trường kỹ thuật đã được bồi dưỡng thêm về nghiệp vụ sư phạm bậc I và II. Số lượng giáo viên dạy nghề từ năm học 1998 - 1999 đến 2003 - 2004 trong toàn quốc được thể hiện ở các số liệu của bảng sau:

<i>1998 - 1999</i>	<i>2000 - 2001</i>	<i>2003 - 2004</i>
<i>5.849</i>	<i>5.500</i>	<i>7.056</i>

Số lượng giáo viên dạy nghề

Trong thực tế, ở một số GVĐN vẫn còn có quan niệm chưa đúng về TTSP đồng thời phương pháp sư phạm của một số giáo viên thực hành còn mang tính chất truyền nghề nên trong dạy học, sự định hướng hoạt động tư duy cho giáo sinh vào giải quyết nhiệm vụ rèn luyện nghiệp vụ sư phạm của họ cũng có những hạn chế nhất định.

1.3. Vai trò của TTSP

Giáo viên dạy nghề là người làm công tác dạy học và giáo dục trong các cơ sở dạy nghề. Trong nhân cách của người giáo viên dạy nghề phải có được phẩm chất

năng lực xác định, có đạo đức, tư tưởng tốt, đạt trình độ chuẩn về chuyên môn kỹ thuật và nghiệp vụ sư phạm. Ở GVĐN có những nét khác biệt so với giáo viên của các bộ phận khác trong hệ thống giáo dục quốc dân.

GVĐN không chỉ có thiên chức dạy chữ, dạy người mà còn dạy nghề. Đặc điểm trên đòi hỏi GVĐN không chỉ có kiến thức vững vàng về chuyên môn, kỹ năng sư phạm, kỹ năng giao tiếp sư phạm mà còn phải có kỹ năng hành nghề dạy kỹ thuật thành thạo. Giáo viên dạy nghề phải đảm đương nhiệm vụ dạy các bài học lý thuyết và thực hành. Họ tiến hành dạy học ở nhiều môi trường khác nhau như ở trong lớp, xưởng thực hành, phòng thí nghiệm, cơ sở sản xuất, v.v.. Chúng được bao gồm hàng loạt các công việc có liên quan chặt chẽ với nhau. Việc đào tạo nghề hiện có nhiều cấp độ khác nhau, nhiều nghề khác nhau với các ngành nghề luôn có sự biến động theo sự thay đổi của khoa học, kỹ thuật, công nghệ, sản xuất và yêu cầu của thị trường lao động. Vì vậy, GVĐN cần có khả năng thích ứng một cách nhanh nhạy với sự phát triển của khoa học và công nghệ.

Đội ngũ GVĐN được hình thành từ nhiều nguồn khác nhau và có nhiều trình độ khác nhau. Có 50% GVĐN là người tốt nghiệp các trường ĐH, CĐ, THCN, 30% tốt nghiệp các trường SPKT, số còn lại là thợ bậc cao và kỹ thuật viên trung học đã qua sản xuất. Trình độ năng lực nghề nghiệp của GVĐN được coi là điều kiện cần thiết để hoạt động dạy nghề đạt hiệu quả. Trong cấu trúc của năng lực nghề nghiệp của giáo viên dạy nghề có các thành tố như tri thức và kỹ năng chuyên môn khoa học - công nghệ, năng lực sư phạm kỹ thuật. Năng lực nghề nghiệp của họ được hình thành thông qua đào tạo, bồi dưỡng và hoạt động thực tiễn nghề nghiệp mà trong đó, thông qua đào tạo là rất quan trọng.

1.3.1. TTSP tạo ra được môi trường thực hành cần thiết để phát huy năng lực sư phạm cho giáo sinh

Bất cứ một hoạt động nào cũng phải được diễn ra trong một môi trường nhất định. Hoạt động sư phạm cũng vậy không có ngoại lệ. Môi trường có tác dụng tạo ra hai mối quan hệ ràng buộc lẫn nhau là gây ảnh hưởng và làm cho thích nghi. Nhà sư phạm phải tích cực suy nghĩ mà tiến hành khai thác hết những ảnh hưởng tốt, biết làm hạn chế những ảnh hưởng xấu cũng như biết tìm kiếm phương thức thích nghi ở mức cao nhất để hoạt động thực hành sư phạm của giáo sinh đạt kết quả. Một người giáo sinh tiến hành giải quyết các nhiệm vụ thực tập sư phạm thì họ đang tham gia trực tiếp

vào các mối quan hệ mới với môi trường mới, thầy mới, trò mới, công việc mới và vị thế mới mà những cái này họ chưa được làm quen hoặc làm quen dưới dạng giả định trong khi học ở trường sư phạm. Trong các mối quan hệ mới đó để thích nghi, họ phải biết huy động tất cả những tri thức, kỹ năng, vốn kinh nghiệm đã được trường sư phạm chuẩn bị trước và dịch chuyển chúng một cách độc lập, linh hoạt, sáng tạo vào tình huống không quen thuộc. Qua đó, họ sẽ có được những hiểu biết mới - có thể là những kiến thức khoa học, có thể chưa đạt, thậm chí không đạt đến tri thức khoa học. Điều đó không quan trọng bởi giá trị của những hiểu biết mà giáo sinh có được khi họ tiến hành thực hành thao tác sư phạm một cách độc lập trong môi trường mới là sự nuôi dưỡng lòng khát khao tìm kiếm, khám phá, niềm say mê với hoạt động thực tiễn sư phạm và ý thức trách nhiệm, thói quen làm việc độc lập, sáng tạo ở họ. Với ý nghĩa trên, chúng ta cần lưu tâm chuẩn bị được môi trường thực tập sư phạm sao cho hợp lý về các điều kiện, phương tiện và thái độ.

Sự chuẩn bị về thái độ có tác dụng quan trọng, giúp cho giáo sinh biết nhận thức rõ vị trí, vai trò và ý nghĩa của thực tập sư phạm trong quy trình đào tạo người giáo viên cũng như việc chuẩn bị hành trang để bước vào nghề dạy học. Việc làm này được tiến hành khi giới thiệu chương trình đào tạo của trường sư phạm qua đó, làm rõ vị trí của các môn học, các hoạt động giáo dục nhất là khi dạy những môn học và thực hiện các hoạt động mang tính nghiệp vụ như học tập các môn tâm lý học, giáo dục học, kỹ năng sư phạm, giao tiếp sư phạm, phương tiện dạy học, phương pháp dạy học bộ môn, kiến tập và thực tập Sư phạm, v.v...

Để biểu hiện được sự hứng thú và niềm say mê đối với hoạt động thực tập sư phạm không chỉ cần giáo sinh có nhận thức rõ về ý nghĩa của hoạt động thực tập sư phạm với dự án học đường, dự án nghề nghiệp mà họ còn phải có những điều kiện nhất định để thực hiện có kết quả toàn bộ nhiệm vụ của các hoạt động đó. Những điều kiện đó là tâm - sinh lý cá nhân, tâm lý - xã hội và nền kinh tế - văn hoá - xã hội. Chuẩn bị điều kiện trí tuệ cho giáo sinh tham gia thực tập sư phạm là tiến hành vũ trang cả một hệ thống những đơn vị kiến thức khoa học chuyên ngành, những kiến thức khoa học cơ sở - cơ bản có liên quan và sư phạm học. Nội dung của chúng phải được mọi giáo sinh lĩnh hội một cách tích cực, độc lập, sáng tạo, biết chuyển nội dung của chúng thành vốn sống của mỗi người để họ biết nghĩ đúng mà tiến hành vận dụng vào việc thiết kế cũng như thi công bài giảng lý thuyết - thực hành trong đợt thực tập sư phạm. Chúng

có thể gồm có hệ thống các kỹ năng dạy học và giáo dục như tri thức, kỹ năng thực hiện thao tác sư phạm để cho giáo sinh biết cách tổ chức hoạt động dạy học - giáo dục mang tính khoa học, nghệ thuật trong khi giải quyết các nhiệm vụ thực tập sư phạm. Biết tiến hành lựa chọn địa điểm thực tập, bàn bạc thống nhất về nội dung, phương pháp và xác định rõ những yêu cầu trong đánh giá từng hoạt động thực tập của giáo sinh sư phạm với lãnh đạo, giáo viên của địa phương nơi mà giáo sinh đến TTSP cũng là việc làm quan trọng, góp phần không nhỏ vào sự thành công của đợt thực tập sư phạm.

Nhìn chung, những thành công nhỏ mà mỗi giáo sinh đạt được trong từng công việc của đợt thực tập sư phạm không chỉ có ý nghĩa đào tạo đối với mỗi người mà còn có tác dụng nuôi dưỡng, phát triển tình yêu đối với nghề dạy học nói chung và công tác thực tập sư phạm nói riêng. Việc tổ chức cho giáo sinh được tham gia thực tập sư phạm tại địa phương một cách thuận lợi, tạo đầy đủ điều kiện cho họ biết cách phát huy hết tính tích cực, độc lập, sáng tạo trong công tác thực hành là một vấn đề rất quan trọng có ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả thực tập sư phạm của mọi sinh viên. Việc tiến hành tổng kết một cách khoa học, đánh giá được đúng kết quả thực tập sư phạm một cách khách quan, công bằng và công khai của từng người bằng những thang đánh giá rõ ràng, phù hợp với tính chất của từng hoạt động, với yêu cầu thực hành bộ môn, thực hành nghề có tác dụng quan trọng, góp phần tạo ra niềm tin, sự phấn khởi ở giáo sinh về công tác thực tập sư phạm. Chúng ta cần loại bỏ những biểu hiện tiêu cực như sự chuẩn bị thiếu chu đáo, tổ chức thực hành không mang tính khoa học, thiếu sự phối hợp ăn ý giữa trường sư phạm với các “trường địa phương” tiến hành tổng kết, đánh giá không tương xứng với yêu cầu của TTSP. Toàn bộ những cái đó sẽ có ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả rèn luyện kỹ năng sư phạm nói riêng, kết quả đào tạo và thái độ đối với nghề của giáo sinh sư phạm nói chung.

1.3.2. TTSP được coi là một phương pháp đào tạo đặc biệt dùng để rèn luyện năng lực sư phạm cho giáo sinh

Thực tập sư phạm được thực hiện nhằm làm hình thành và phát triển năng lực sư phạm kỹ thuật cho người giáo viên dạy nghề. Trường Sư phạm Kỹ thuật được coi là một trường đào tạo nghề dạy học. Nó thể hiện rõ tính chuyên nghiệp trong toàn bộ hoạt động đào tạo thông qua việc hình thành và phát triển các kỹ năng nghề nghiệp, gắn bó với thực tiễn sinh động của các trường dạy nghề. Năng lực sư phạm có cấu trúc phù hợp với hoạt động sư phạm cũng như giao tiếp sư phạm được hình thành và phát

triển trong quá trình rèn luyện của người giáo viên tương lai, tạo nên sự trưởng thành của họ trong nghề nghiệp. Quá trình đào tạo phải có tác dụng làm hình thành được các kỹ năng nghề nghiệp cơ bản, cần thiết và khả dụng. Những phẩm chất tâm lý của năng lực sư phạm luôn luôn được tiếp tục hình thành và phát triển trong quá trình thực tập sư phạm. Trong nhân cách của giáo sinh, toàn bộ những thuộc tính tâm lý của năng lực giảng dạy các bài học lý thuyết và thực hành nghề phải được phát triển trong đợt TTSP. Năng lực này luôn luôn được biểu hiện và vận hành qua các kỹ năng sư phạm. Chúng ta cần quan tâm một cách đặc biệt đến việc rèn luyện các kỹ năng giảng dạy sau:

a) Kỹ năng phân tích chương trình đào tạo

Tạo cho giáo sinh có kỹ năng phân tích nội dung của chương trình đào tạo ngành, nghề mà mình sẽ tiến hành dạy học, chương trình môn học. Từ việc tổ chức phân tích chương trình các môn học, các em học được cách xác định nội dung dạy học cho một bài học.

b) Kỹ năng nghiên cứu tài liệu giảng dạy các môn học

Tổ chức cho giáo sinh biết cách nghiên cứu, phân tích nội dung của giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo để tiến hành xác định chính xác các nội dung dạy học cơ bản dùng cho mỗi chương, mỗi phần, mục... và được cụ thể hoá ở mỗi bài học, tiết học.

c) Kỹ năng soạn bài và chuẩn bị cho lên lớp

Tổ chức cho giáo sinh thực hiện quy trình soạn giáo án lý thuyết cũng như thực hành nghề. Với sự hướng dẫn nhất định của giảng viên, giáo sinh tiến hành soạn giáo án theo mẫu, viết đề cương bài giảng và chuẩn bị phương tiện, thiết bị cùng các điều kiện khác cho quá trình lên lớp. Trong quá trình thực tập sư phạm, giáo sinh sẽ nhận thấy rằng bài soạn không phải là giáo trình, sách giáo khoa mà bài soạn phải xác định được từng loại hoạt động, thao tác mà người dạy cũng như người học cần phải thực hiện để giúp học sinh tự khám phá, lĩnh hội khái niệm. Tất cả mọi bài soạn đều có những nội dung khoa học về chuyên môn đã được xử lý về mặt sư phạm, dựa theo đó mà giáo viên tiến hành tổ chức quá trình dạy học.

d) Kỹ năng viết, vẽ trên bảng

Đây là kỹ năng mà giáo sinh phải dành nhiều thời gian luyện tập để làm cho giáo án bảng được trình bày một cách khoa học và thể hiện rõ nội dung cơ bản của bài dạy.

Những hạn chế của giáo sinh sư phạm kỹ thuật là viết chữ xấu mà trong đó, có hiện tượng viết bảng rất khó đọc nhất là với việc viết các công thức, ký hiệu. Trong quá trình thực tập sư phạm, kỹ năng này phải được các em chú tâm luyện tập và làm cho khả năng viết bảng của mình ngày càng tiến triển tốt hơn.

e) Kỹ năng thể hiện thao tác đi - đứng, ra vào lớp, đi lại hợp lý trong lớp học

Giáo viên có kỹ năng thể hiện thao tác đi - đứng, ra vào lớp, đi lại trong lớp học cho phù hợp, tránh những động tác thừa trong giờ dạy. Trong dạy học thực hành, giáo sinh có điều kiện thực tế để vận dụng những hiểu biết về cách thực hiện thao tác tay - chân - cơ thể vào việc tổ chức dạy một bài thực hành cơ bản cũng như nâng cao, đảm bảo an toàn cho học sinh khi thao tác trên các thiết bị dạy học hiện đại.

g) Kỹ năng chuẩn bị, sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học

Rèn cho giáo sinh kỹ năng biết sử dụng được các phương tiện dạy học phổ biến như dùng các vật thật - vật thay thế, mô hình, bản vẽ, phim với máy chiếu Overhead, phương tiện nghe nhìn, phần mềm dạy học, máy chiếu đa năng, máy tính và các thiết bị kết nối máy tính. Giáo sinh phải biết cách rèn luyện những cách thức khác nhau để sử dụng được phương tiện dạy học hiện đại sao cho chúng trở nên thiết thực, đảm bảo tính sáng tạo. Đối với các bài dạy thực hành, giáo sinh có cơ hội thử nghiệm kỹ năng nghề với vị thế là người dạy nghề cho người khác. Qua theo dõi thực tập sư phạm, chúng tôi nhận thấy có một số giáo sinh lúc ban đầu dạy thực hành nghề tỏ ra thái độ rất lúng túng trong khi thực hành thao tác mẫu cũng như chưa biết cách quan sát, uốn nắn học sinh thực hiện thao tác nhưng cùng với thời gian luyện tập, kỹ năng của họ đã ngày càng trở nên vững vàng hơn.

h) Kỹ năng sử dụng ngôn ngữ nói và viết

Dù phương tiện - thiết bị dạy học có hiện đại và hợp lý đến đâu thì giáo viên vẫn phải sử dụng ngôn ngữ của mình để tổ chức, thiết kế - thi công bài học, thực hiện nhiệm vụ của giao tiếp sư phạm. Trong thực tập sư phạm, giáo sinh phải chủ động rèn luyện để biết biểu đạt rõ ràng, mạch lạc mọi ý nghĩ, tình cảm của mình bằng ngôn ngữ chính xác, trong sáng, giàu hình ảnh và dễ hiểu, biết trình bày một nội dung bài học một cách sâu sắc bằng những hình thức diễn đạt giản dị, rõ ràng nhất.

i) Kỹ năng dự giờ, rút kinh nghiệm

Trong khi giải quyết nhiệm vụ kiến - thực tập, giáo sinh phải biết tiến hành nêu nhận xét, đánh giá bài dạy để tự hoàn thiện bản thân đồng thời, thực hiện nhiệm vụ

trao đổi, học tập kinh nghiệm với đồng nghiệp. Qua dự giờ, giáo sinh cũng biết cách rèn luyện khả năng quan sát học sinh, biết cách tiến hành theo dõi mọi diễn biến trong nhận thức, tình cảm, ý chí, cá tính của chúng qua mọi biểu hiện của hành vi và quan hệ.

k) Biết phối hợp thực hiện toàn bộ các kỹ năng dạy học để thể hiện trọn vẹn nội dung của một bài dạy

Để rèn luyện kỹ năng thể hiện trọn vẹn các bài dạy được giao, giáo sinh phải biết phối hợp các kỹ năng viết, nói, thể hiện điệu bộ, khả năng bao quát học sinh khi giảng bài, làm chủ mọi tình huống phát sinh trong quá trình lên lớp, vận dụng các phương pháp dạy học. Giáo sinh phải biết tổ chức được từng việc của các bước lên lớp, tiến tới thực hiện thao tác sư phạm thành thục và chủ động trong quá trình thực hiện các bước lên lớp.

Qua soạn các bài kiểm tra, tổ chức và đánh giá kết quả kiểm tra mà giáo sinh rèn luyện được kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh. Cũng thông qua công việc này, giáo sinh biết tự nhìn nhận lại chính bản thân mình để có cố gắng nhiều hơn trong việc rèn luyện kỹ năng sư phạm. Những thuộc tính tâm lý của năng lực giáo dục của giáo sinh cũng được hình thành và phát triển trong quá trình TTSP. Thực tập sư phạm không chỉ là điều kiện cho việc rèn luyện các kỹ năng dạy học mà còn là môi trường thuận lợi để giáo sinh tiến hành vận dụng những hiểu biết về tâm lý học, giáo dục học vào việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của hoạt động giáo dục. Qua đó mà giáo sinh rèn luyện được các kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các hoạt động giáo dục toàn diện. Trong quá trình thực tập sư phạm, giáo sinh được trực tiếp làm công tác chủ nhiệm cũng như đứng ra tổ chức, chỉ đạo các hoạt động giáo dục khác vì vậy, họ sẽ có cơ hội và điều kiện tâm lý cần thiết để tiến hành rèn luyện các kỹ năng sư phạm cần thiết. Thông qua thực tập sư phạm, giáo sinh được rèn luyện để làm phát triển các phẩm chất trí tuệ của năm loại kỹ năng sau:

1) Kỹ năng hiểu học sinh

Trong quá trình giáo dục giáo viên phải có kỹ năng hiểu được đặc điểm của nhận thức, tình cảm, ý chí, cá tính cũng như các đặc điểm tâm lý khác biểu hiện qua hành động và quan hệ của học sinh.

2) Kỹ năng xây dựng kế hoạch cho các hoạt động sư phạm

Biết tổ chức phối hợp hệ thống các tác động của toàn bộ các lực lượng giáo dục, đưa ra chiến lược thực hiện kế hoạch để đảm bảo sự thống nhất của tất cả các tác động giáo dục tới học sinh.

3) Kỹ năng biết hình dung chính xác được hiệu quả của các tác động giáo dục

Giáo sinh phải có kỹ năng hình dung được một cách rõ ràng, chính xác toàn bộ hiệu quả của các tác động giáo dục để từ đó, tiến hành tổ chức và cải biến tập thể, xây dựng tập thể học sinh vững mạnh thực sự là môi trường và phương tiện quan trọng để giáo dục học sinh.

4) Các kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp

Qua thực tập, giáo sinh biết cách phối hợp thao tác quản lý của mình với hoạt động của giáo viên bộ môn để tiến hành các hoạt động giảng dạy. Biết cách theo dõi thường xuyên quá trình học tập của tập thể và của từng cá nhân để uốn nắn các sai lệch của các em trong quá trình học tập. Bằng thực tiễn công tác chủ nhiệm cũng như tổ chức các hoạt động, giáo sinh học được cách lựa chọn phương thức vận dụng lý luận giáo dục như chọn nội dung, các hình thức, phương pháp và nguyên tắc giáo dục để không những hoàn thành công việc được giao mà còn có tác dụng làm củng cố, bổ sung những tri thức đã lĩnh hội ở giảng đường trường sư phạm.

5) Kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện

Trong quá trình TTSP, chúng ta phải quan tâm rèn luyện cho giáo sinh kỹ năng tổ chức các hoạt động phong phú, đa dạng cho tập thể học sinh bằng các cuộc thi đua học tập và tu dưỡng, các buổi sinh hoạt văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao, tham quan du lịch nhằm đưa các em vào guồng máy tích cực. Qua TTSP, giáo sinh học được các phương thức thực hiện hành động để làm phát triển kỹ năng thông tin, kế hoạch hoá, tổ chức, lãnh đạo - chỉ đạo và kiểm tra - đánh giá - hiệu chỉnh các tác động dạy học, giáo dục toàn diện, giao tiếp sư phạm. Trong quá trình giải quyết các nhiệm vụ thực tập sư phạm, chúng ta sẽ làm phát triển được năng lực quản lý quá trình đào tạo nghề nghiệp cho giáo sinh như biết lấy thông tin, kế hoạch hoá, tổ chức, lãnh đạo - chỉ đạo thực hiện và kiểm tra đánh giá như nội dung của các vấn đề dưới đây.

- Năng lực lập kế hoạch

Tạo cho giáo sinh có kỹ năng biết lập các kế hoạch cho hoạt động dạy học cũng như giáo dục, biết cách xây dựng được lịch trình dạy học cũng như các loại kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp và kế hoạch chủ nhiệm lớp.

- Năng lực tổ chức

Hình thành cho giáo sinh có năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục - đào tạo như biết phân phối và tổ chức các nguồn lực về tiền, của, con người để thực hiện các nhiệm vụ của hoạt động sư phạm, biết hình thành nên những cơ cấu chức năng dạy học, giáo dục để thực hiện nhiệm vụ quản lý.

- Năng lực chỉ đạo, điều hành

Trong quá trình TTSP, phải làm cho giáo sinh tập làm quen với công việc điều hành công việc hoạt động của nhóm thực tập cũng như trong hoạt động của tập thể học sinh. Phải tổ chức cho giáo sinh thực hiện những tác động chỉ đạo một cách cụ thể, hiện thực toàn bộ những hoạt động và những mối quan hệ sư phạm trong trường dạy nghề.

- Năng lực kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện

Qua giải quyết hệ thống nhiệm vụ TTSP, chúng ta từng bước một phải làm hình thành vững chắc những phẩm chất tâm lý của năng lực kiểm tra, đánh giá quá trình cũng như kết quả của hoạt động đào tạo kỹ thuật nghề nghiệp qua thực hiện những tác động xây dựng nội dung, phương pháp, hình thức kiểm tra, xác định thước đo, cách tiến hành thực hiện thao tác đánh giá - hiệu chỉnh.

1.3.3. TTSP là điều kiện tâm lý để giáo dục lòng yêu nghề cho giáo sinh

Thực tập sư phạm không chỉ có tác dụng làm củng cố, bổ sung và hoàn thiện hệ thống kiến thức sư phạm học đã học được ở trường sư phạm bằng chính sự trải nghiệm của bản thân trong công việc thực hành sư phạm mà làm hình thành hàng loạt những kỹ năng dạy học và giáo dục trong các hoạt động sư phạm cụ thể. Thực tập sư phạm được coi như là giai đoạn tổ chức hình thành, kiểm tra, đánh giá và chuẩn bị tâm thế sẵn sàng đi vào hoạt động sư phạm cho người giáo viên dạy nghề trong tương lai. Đó thực sự là một quá trình giáo dục, tác động và hình thành lý tưởng - lương tâm - đạo đức - hứng thú - ý thức nghề nghiệp sư phạm một cách hiện thực, cảm tính, tuyến tính nhau và được điều khiển bằng tư duy sư phạm kỹ thuật - dạy nghề.

2. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA TTSP

2.1. Mục đích của TTSP

Thực tập sư phạm được thực hiện nhằm góp phần làm hình thành và phát triển một cách vững chắc những thuộc tính tâm lý của năng lực sư phạm kỹ thuật, những phẩm chất của nhân cách người giáo viên dạy nghề. Nó có tác dụng quyết định đối với sự

khơi dậy lòng yêu nghề và tâm huyết với sự nghiệp giáo dục cho giáo sinh. Vì vậy, trong việc thực hiện nhiệm vụ của thực tập sư phạm, chúng ta cần biết cách phát huy cao độ tinh thần chủ động, óc độc lập, sáng tạo của chính giáo sinh.

2.1.1. Đối với trường Sư phạm kỹ thuật

a) Chuẩn bị kiến thức, kỹ năng cho giáo sinh

Trường SPKT có nhiệm vụ chuẩn bị được đầy đủ cả một hệ thống kiến thức khoa học kỹ thuật chuyên ngành và những tri thức có liên quan nhằm tạo ra sự linh hoạt tích cực và chuyển nó thành vốn sống sau này của giáo sinh. Qua đợt TTSP, những kỹ năng, kỹ xảo được giáo sinh vận dụng và rèn luyện có tác dụng làm cơ sở để Ban chỉ đạo TTSP có thể tiến hành đánh giá đúng đắn trình độ của từng em.

b) Kiểm tra, đánh giá kịp thời được hiệu quả của các mặt đào tạo trong trường sư phạm

Thông qua thực tập sư phạm, chúng ta có thể kiểm tra, đánh giá kịp thời hiệu quả của các mặt đào tạo trong từng công đoạn của các tác động sư phạm của nhà trường, làm cho quá trình đào tạo người giáo viên kỹ thuật đáp ứng được những yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục đào tạo nói chung, đào tạo kỹ thuật - nghề nghiệp nói riêng.

c) Thực hiện được mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa trường SPKT với cơ sở dạy nghề

Việc tổ chức thực tập sư phạm tại các trường dạy nghề được coi là hình thức cơ bản, quan trọng để hình thành và rèn luyện năng lực sư phạm cho người giáo viên dạy nghề tương lai. Việc tổ chức thực tập sư phạm tại các trường dạy nghề không chỉ có tác dụng rèn luyện kỹ năng nghề sư phạm cho giáo sinh sư phạm mà còn có tác dụng làm hình thành, rèn luyện được cho họ ý thức, thói quen và phương pháp học tập - học trong thực tế giáo dục, thực tiễn nghề nghiệp.

2.1.2. Đối với giáo sinh sư phạm kỹ thuật

Thông qua TTSP, giáo sinh phải biết biên soạn được giáo án đúng quy định, rõ ý đồ sư phạm, phù hợp với chương trình môn học và chương trình đào tạo. Chúng ta phải tạo điều kiện thuận lợi để cho mọi giáo sinh biết cách tiến hành vận dụng những kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm - Dạy nghề vào thực tiễn giảng dạy. Vì vậy, chúng ta cần phải để một thời gian tương đối cho các em có thể tiến hành nghiên cứu Nội dung chương trình, đọc các tài liệu tham khảo, viết đề cương bài giảng và

chuẩn bị các phương tiện, đồ dùng dạy học phục vụ cho bài giảng. Thực tập sư phạm được coi là một dịp tốt, một cơ hội thuận tiện góp phần làm hình thành và phát triển hứng thú với công tác sư phạm cũng như lòng yêu nghề - mến học sinh học nghề cho giáo sinh. Để đạt mục đích này, trường đoàn thực tập cần phải nỗ lực suy nghĩ, biết tạo điều kiện thuận lợi cho giáo sinh có dịp, có điều kiện tham gia sinh hoạt nhiều hơn đối với lớp mà họ có giờ dạy thực. Vì vậy, trong chỉ đạo cần phải có sự phối hợp chặt chẽ các thao tác thực hiện nhiệm vụ TTSP giữa giảng viên khoa sư phạm kỹ thuật với giảng viên các khoa chuyên môn và các giáo sinh để hoạt động này diễn ra có hiệu quả cao nhất. Thực tập sư phạm có khả năng giúp cho giáo sinh có dịp làm quen với thực tế sư phạm khi đứng trên bục giảng với nhiệm vụ của người giáo viên mà thể hiện được trình độ của những kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo, biết tích cực rèn luyện về tác phong, ngôn ngữ giao tiếp và biết cách xử lý những tình huống sư phạm có thể xảy ra.

Thông qua TTSP, ở giáo sinh hình thành được những thuộc tính tâm lý của nhân cách sư phạm, những phẩm chất tâm lý - giáo dục cần có của người giáo viên như có tri thức, năng lực thực hành, khả năng thực hiện hành động - quan hệ tự chủ, tính năng động và sáng tạo, lòng yêu nghề - yêu mến học sinh học nghề, yêu sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ, có phẩm chất đạo đức cách mạng. Qua đợt thực tập sư phạm, giáo sinh có điều kiện tâm lý - xã hội thuận lợi để học tập được toàn bộ những kinh nghiệm tốt trong khi thực hiện nhiệm vụ giáo dục - đào tạo kỹ thuật của các thầy cô hướng dẫn cũng như của các giáo sinh khác, những kinh nghiệm chỉ đạo việc thực hiện thao - động tác - cử động lao động trên các máy móc chuyên dụng. Đối với giáo sinh các lớp kỹ thuật công nghiệp thì TTSP có tác dụng tạo điều kiện cho các em có dịp thâm nhập thực tế ở các trường THCS - một cấp học trong hệ thống giáo dục quốc dân mà qua đó, có thể tiến hành bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm, thực hiện nghiên cứu các đề tài khoa học giáo dục phục vụ cho công tác đào tạo của nhà trường cho phù hợp với yêu cầu giáo dục ở địa phương.

Như vậy, mục đích của thực tập sư phạm là tạo ra các điều kiện tâm lý - sư phạm thuận lợi để cho giáo sinh có thể thực hiện được các công việc giáo dục - đào tạo qua đó mà làm phát triển nhân cách sư phạm cho chính mình. Các công việc đó có thể được xác định theo nội dung của những vấn đề như sau: